TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 03 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", của người yêu cầu:

- **Bà Nguyễn Huỳnh T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: số A, Khu phố B, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- **Ông Đặng Thành S**, sinh năm 1986. Địa chỉ: số B, Khu phố M, Phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: ông Đặng Thành S và bà Nguyễn Huỳnh T tự nguyện kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/02/2023, ông S và bà T tự nguyện ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Huỳnh T là người trực tiếp nuôi Đặng Phúc An K, sinh ngày 30/11/2014.

Ông Đặng Thành S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày ban hành quyết định cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[3] Tài sản chung và nợ chung: hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông S và bà T phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận ông Đặng Thành S và bà Nguyễn Huỳnh T thuận tình ly hôn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Nguyễn Huỳnh T là người trực tiếp nuôi Đặng Phúc An K, sinh ngày 30/11/2014.

Ông Đặng Thành S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày ban hành quyết định cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Đặng Thành S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên được quyền yêu cầu thay đổi quyền nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Đặng Thành S và bà Nguyễn Huỳnh T phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002608 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Ông Đặng Thành S và bà Nguyễn Huỳnh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND Phường B, TP B, Bến Tre;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Như Phương